

LỊCH BÁO CÁO CHƯƠNG TRÌNH KHUNG, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY CÁC NGÀNH NGHỀ ĐÀO TẠO KHOÁ 2019

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngày báo cáo	Ghi chú
Khoa Công nghệ Điện, Điện tử						
1	Cơ điện tử	6510304	Cơ điện tử	5510304	Sáng thứ 3 ngày 23/4/2019	
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	5510303		
3	Kỹ thuật mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối	6520217	Kỹ thuật mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối	5520217		
4	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	5510305		
5	Điện công nghiệp	6520227	Điện công nghiệp	5520227		
6	Điện tử công nghiệp	6520225	Điện tử công nghiệp	5520225		
Khoa Công nghệ Động lực						
7	Công nghệ ô tô	6510216	Công nghệ ô tô	5510216	Chiều thứ 3, ngày 23/4/2019	
Khoa Công nghệ cơ khí						
8	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	6520155	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	5520155	Sáng thứ 4, ngày 24/4/2019	
9	Cắt gọt kim loại	6520121	Cắt gọt kim loại	5520121		
10	Công nghệ chế tạo máy	6510212	Công nghệ chế tạo dụng cụ	5510212		
11	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	5510201		
12			Cơ khí chế tạo	5520117		

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngày báo cáo	Ghi chú
Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh						
13	Lắp đặt thiết bị lạnh	6520114	Lắp đặt thiết bị lạnh	5520114	Chiều thứ 4 ngày 24/4/2019	
14	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	6510211	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	5510211		
15	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí	6520205	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí	5520205		
16	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	6520255	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	5520255		
Khoa Kinh tế						
17	Kế toán doanh nghiệp	6340302	Kế toán doanh nghiệp	5340302	Sáng thứ 5 ngày 25/4/2019	
18	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	6340417	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	5340417		
19	Tài chính doanh nghiệp	6340201	Tài chính doanh nghiệp	5340201		
20	Logistic	6340113	Logistic	5340113		
Khoa Công nghệ May - Thời trang						
21	May thời trang	6540205	May thời trang	5540205	Chiều thứ 5 ngày 25/4/2019	
22	Công nghệ may Veston	6540207	Công nghệ may Veston	5540207		
23	Công nghệ may	6540204	Công nghệ may và thời trang	5540204		
Khoa Công nghệ Thông tin						
24	An ninh mạng	6480216	An ninh mạng	5480216	Sáng thứ 6 ngày 26/4/2019	
25	Công nghệ kỹ thuật máy tính	6480105	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	5480105		
26	Lập trình máy tính	6480207	Lập trình máy tính	5480207		
27	Quản trị mạng máy tính	6480209	Quản trị mạng máy tính	5480209		

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngành đào tạo	Mã ngành	Ngày báo cáo	Ghi chú
28	Thiết kế trang Web	6480214	Thiết kế trang Web	5480214	Sáng thứ 6 ngày 26/4/2019	
29	Tin học ứng dụng	6480205	Tin học ứng dụng	5480205		
30	Thiết kế đồ họa	6210402	Thiết kế đồ họa	5210402		
31	Thương mại điện tử	6340122	Thương mại điện tử	5340122		
Khoa Khoa học cơ bản						
32	Tiếng Anh	6220206	Tiếng Anh	5220206	Chiều thứ 6 ngày 26/4/2019	
Khoa Xây dựng						
33	Kỹ thuật xây dựng	6580201	Kỹ thuật xây dựng	5580201	Chiều thứ 6 ngày 26/4/2019	

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

PHÒNG TS - ĐT

(Signature)
Hỗ Văn Sĩ